TÒA ÁN NH DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07-6-2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NH DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nH dân:

Ông Tô Văn Nhung;

Bà Hoàng Lệ Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nH dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nH dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nH dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nH và gia đình thụ lý số: 108/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1995; thường trú: Ấp P, xã A, thị trấn C, tỉnh S; tạm trú: Số 3/3, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1990; thường trú: Số 24/3, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thuý H trình bày:

Về quan hệ hôn nH: Sau thời gian tìm hiểu, chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Duy H tự nguyện tiến đến hôn nH, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại Ủy ban nH dân phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Việc kết hôn của chị H và anh H là tự nguyện và được hai bên gia đình chấp nhận.

Sau khi kết hôn, chị H và anh H cùng sinh sống với gia đình nhà chồng tại số 24/3, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh B. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc cho đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nH mâu thuẫn do anh H thường xuyên cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, ngoài ra còn quan hệ bất chính với người phụ nữa khác. Vợ chồng ly tH từ năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian ly tH, vợ chồng không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Quá trình chung sống anh, chị có với nhau 01 con chung là cháu Nguyễn H Đ, sinh ngày 20/7/2017. Hiện con chung đang sinh sống cùng anh H. Chị H yêu cầu sau ly hôn con chung sẽ do anh H trực tiếp nuôi dưỡng và chị cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Đăng đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Duy H: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh H có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H nhưng anh H không có ý kiến, đồng thời cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác. Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng yêu cầu anh H tham gia hòa giải nhưng anh H vắng mặt không có lý do, đồng thời chị H có đơn từ chối hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án tống đạt văn bản tố tụng yêu cầu anh H tham gia phiên tòa nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy, việc giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Đại diện Viện kiểm sát nH dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Quá trình tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đối với bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không chấp hành theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng với quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa, Tòa án nH dân thành phố Dĩ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thuý H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Duy H đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Về quan hệ hôn nH: Chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Nguyễn Duy H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nH dân phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương vào ngày 14/4/2017 theo giấy chứng nhận kết hôn số 65 nên quan hệ hôn nH là hợp pháp. Quá trình tố tụng, chị H xác định trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn cụ thể là anh H thường xuyên cờ bạc, không cùng chị lo kinh tế trong gia đình, ngoài ra còn quan hệ bất chính với người phụ nữa khác, vợ chồng ly tH từ năm 2019 cho đến nay. Quá trình tố tụng, Tòa án triệu tập anh H đến Tòa án để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng, có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H và cung cấp chứng cứ liên quan đến vụ án nhưng anh H không đến và không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Điều này chứng tỏ bản tH anh H cũng không muốn vợ chồng có cơ hội để đoàn tụ với nhau, còn chị H xác định không còn tình cảm với anh H, hiện anh, chị đang ly tH. Như vậy, tình trạng hôn nH giữa chị H và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nH không đạt được. Vì vậy, chị H yêu cầu ly hôn là có căn cứ chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nH và gia đình.

Về con chung: Quá trình chung sống anh, chị có 01 con chung là cháu Nguyễn H Đ, sinh ngày 20/7/2017. Con chung đang sống cùng với anh H. Việc giao con cho ai nuôi pH bảo đảm quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, con chung đang sống cùng với anh H. Việc giao con cho ai nuôi pH bảo đảm quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, trong suốt quá trình tố tụng anh H không có ý kiến thể hiện nguyện vọng mong muốn nuôi con chung hay không nhưng trong khoảng thời gian hai vợ chồng không sống chung với nhau thì con chung do anh H trực tiếp nuôi dưỡng, để tránh làm xáo trộn cuộc sống của cháu Đăng, cần tiếp tục giao cháu Đăng cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, chị H yêu cầu anh H trực tiếp nuôi con chung là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật Hôn nH và gia đình.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thuý H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Nguyễn H Đăng đủ 18 tuổi, đây là sự tự nguyện của chị H nên cần ghi nhận.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thuý H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3] Từ những pH tích trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thuý H pH chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nH và gia đình; điểm a, khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nH: Chị Nguyễn Thị Thuý H được ly hôn với anh Nguyễn Duy H (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 65 do Ủy ban nH dân phường Đông Hoà, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/4/2017).

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thuý H có trách nhiệm giao con chung là cháu Nguyễn H Đ, sinh ngày 20/7/2017 cho anh Nguyễn Duy H tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thuý H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn H Đăng đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị Thuý H có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con. Anh Nguyễn Duy H không có quyền cản trở chị Nguyễn Thị Thuý H thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

Kể từ ngày anh Nguyễn Duy H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị Thuý H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì chị Nguyễn Thị Thuý H còn pH thanh toán cho anh Nguyễn Duy H tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thuý H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thuý H pH chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003518 ngày 01/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Chị Nguyễn Thị Thuý H còn pH nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu: VP, HS.

Nguyễn Thị Thụy